

THÔNG BÁO

Cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Cập nhật đến 17 giờ 00, ngày 06/01/2022)

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Thực hiện Quyết định số 3634/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Trên cơ sở báo cáo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã, thành phố về tình hình dịch bệnh tại các địa phương, Sở Y tế thông báo cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, cập nhật ngày 06/01/2022 như sau:

TT	Đơn vị hành chính	Cấp độ dịch			
		Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1	Cấp tỉnh	x			
2	Cấp huyện	10	02	01	
3	Cấp xã	117	36	24	

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Sở Y tế đang trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định điều chỉnh cấp độ dịch toàn tỉnh.

Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- BCĐPC dịch COVID-19 tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở, ngành, địa phương;
- Sở Thông tin & truyền thông;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- GD và các PGD Sở Y tế;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế (đăng tải);
- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Tuấn

THÔNG BÁO CẤP ĐỘ DỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH
(Kèm theo Công văn số: 103/TB-SYT ngày 06/01/2022 của Sở Y tế)

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
I	Thị xã Đông Triều	114,9	≥ 80%	2				
1	Phường Đông Triều				x			
2	Phường Mạo Khê						x	
3	Phường Xuân Sơn					x		
4	Phường Hưng Đạo					x		
5	Phường Kim Sơn						x	
6	Phường Đức Chính					x		
7	Xã Thuỷ An						x	
8	Xã Nguyễn Huệ				x			
9	Xã Hồng Phong					x		
10	Xã Tràng An					x		
11	Xã Việt Dân					x		
12	Xã Tân Việt					x		
13	Xã Bình Dương				x			
14	Xã Yên Thọ						x	
15	Xã Yên Đức						x	
16	Xã Hoàng Quế						x	
17	Xã Tràng Lương						x	
18	Xã Bình Khê						x	
19	Xã Hồng Thái Đông						x	
20	Xã Hồng Thái Tây					x		
21	Xã An Sinh				x			
II	TP. Uông Bí	128	≥ 80%	2				
1	Phường Bắc Sơn				x			
2	Phường Nam Khê				x			
3	Phường Phương Đông						x	
4	Phường Phương Nam						x	
5	Phường Quang Trung					x		
6	Phường Thanh Sơn					x		
7	Phường Trưng Vương					x		
8	Phường Vàng Danh					x		
9	Phường Yên Thanh						x	
10	Xã Thượng Yên Công					x		

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
III	Thị xã Quảng Yên	192	≥ 80%	3				
1	Phường Cộng Hòa						x	
2	Phường Đông Mai					x		
3	Phường Hà An						x	
4	Phường Minh Thành					x		
5	Phường Nam Hòa						x	
6	Phường Phong Cốc					x		
7	Phường Phong Hải						x	
8	Phường Quảng Yên						x	
9	Phường Tân An						x	
10	Phường Yên Giang						x	
11	Phường Yên Hải					x		
12	Xã Cẩm La				x			
13	Xã Hiệp Hòa						x	
14	Xã Hoàng Tân					x		
15	Xã Liên Hòa					x		
16	Xã Liên Vị					x		
17	Xã Sông Khoai						x	
18	Xã Tiền An					x		
19	Xã Tiền Phong						x	
IV	TP. Hạ Long	28,07	≥ 80%	1				
1	Phường Bạch Đằng				x			
2	Phường Bãi Cháy				x			
3	Phường Cao Thắng				x			
4	Phường Cao Xanh					x		
5	Phường Đại Yên				x			
6	Phường Giếng Đáy				x			
7	Phường Hà Khánh					x		
8	Phường Hà Khẩu				x			
9	Phường Hà Lâm				x			
10	Phường Hà Phong				x			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
11	Phường Hà Tu				x			
12	Phường Hà Trung				x			
13	Phường Hoàn Bò				x			
14	Phường Hồng Gai				x			
15	Phường Hồng Hà				x			
16	Phường Hồng Hải				x			
17	Phường Hùng Thắng				x			
18	Phường Tuần Châu				x			
19	Phường Trần Hưng Đạo				x			
20	Phường Việt Hưng				x			
21	Phường Yết Kiêu				x			
22	Xã Bằng Cả				x			
23	Xã Dân Chủ				x			
24	Xã Đồng Lâm				x			
25	Xã Đồng Sơn				x			
26	Xã Hòa Bình				x			
27	Xã Kỳ Thượng				x			
28	Xã Lê Lợi					x		
29	Xã Quảng La				x			
30	Xã Sơn Dương				x			
31	Xã Tân Dân				x			
32	Thống Nhất					x		
33	Vũ Oai				x			
V	TP. Cẩm Phả	50,8	≥ 80%	1				
1	Phường Quang Hanh				x			
2	Phường Cẩm Thạch				x			
3	Phường Cẩm Thủy				x			
4	Phường Cẩm Trung				x			
5	Phường Cẩm Thành					x		
6	Phường Cẩm Bình					x		
7	Phường Cẩm Tây					x		
8	Phường Cẩm Đông					x		
9	Phường Cẩm Sơn					x		

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
10	Phường Cẩm Phú					x		
11	Phường Cẩm Thịnh				x			
12	Phường Cửa Ông				x			
13	Phường Mông Dương				x			
14	Xã Cẩm Hải				x			
15	Xã Cộng Hòa				x			
16	Xã Dương Huy				x			
VI	Huyện Vân Đồn	24,86	≥ 80%	1				
1	Thị trấn Cái Rồng				x			
2	Xã Bàn Sen				x			
3	Xã Bình Dân					x		
4	Xã Đài Xuyên				x			
5	Xã Đoàn Kết				x			
6	Xã Đông Xá				x			
7	Xã Hạ Long				x			
8	Xã Minh Châu				x			
9	Xã Ngọc Vũng				x			
10	Xã Quan Lạn				x			
11	Xã Thắng Lợi				x			
12	Xã Vạn Yên						x	
VI I	Huyện Cô Tô	0		1				
1	Thị trấn Cô Tô				x			
2	Xã Đồng Tiến				x			
3	Xã Thanh Lân				x			
VI II	Huyện Ba Chẽ	0	≥ 80%	1				
1	Nam Sơn				x			
2	Thị Trấn				x			
3	Đồn Đạc				x			
4	Thanh Sơn				x			
5	Thanh Lâm				x			
6	Đập Thanh				x			
7	Minh Cầm				x			
8	Lương Mông				x			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
IX	Huyện Bình Liêu	1,5	≥ 80%	1				
1	Thị trấn Bình Liêu				x			
2	Xã Đồng Tâm				x			
3	Xã Đồng Văn				x			
4	Xã Hoành Mô				x			
5	Xã Húc Động				x			
6	Xã Lục Hôn				x			
7	Xã Vô Ngại				x			
X	Huyện Tiên Yên	20,43	≥ 80%	1				
1	Thị trấn Tiên Yên					x		
2	Xã Đại Dực				x			
3	Xã Diên Xá				x			
4	Xã Đông Hải				x			
5	Xã Đông Ngũ				x			
6	Xã Đồng Rui				x			
7	Xã Hà Lâu				x			
8	Xã Hải Lạng				x			
9	Xã Phong Dụ				x			
10	Xã Tiên Lãng				x			
11	Xã Yên Than					x		
XI	Huyện Đầm Hà	4,67	≥ 80%	1				
1	Thị trấn Đầm Hà				x			
2	Xã Quảng Lâm				x			
3	Xã Quảng An				x			
4	Xã Tân Bình				x			
5	Xã Dực Yên				x			
6	Xã Quảng Tân				x			
7	Xã Đầm Hà				x			
8	Xã Tân Lập				x			
9	Xã Đại Bình				x			
XI I	Huyện Hải Hà	12	≥ 80%	1				
1	Thị trấn Quảng Hà				x			
2	Xã Cái Chiên				x			
3	Xã Đường Hoa				x			
4	Xã Quảng Chính				x			

TT	Xã/phường/thị trấn	Cấp độ dịch cấp huyện			Phân loại cấp độ dịch cấp xã/phường			
		Chỉ số/10 0.000 dân	Tỉ lệ người từ 50 tuổi được tiêm đủ liều VX phòng COVID-19	Cấp độ	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
5	Xã Quảng Đức				x			
6	Xã Quảng Long				x			
7	Xã Quảng Minh				x			
8	Xã Quảng Phong				x			
9	Xã Quảng Sơn				x			
10	Xã Quảng Thành				x			
11	Xã Quảng Thịnh				x			
XI II	TP. Móng Cái	39,82	≥ 80%	1				
1	Phường Ka Long				x			
2	Phường Hòa Lạc				x			
3	Phường Trần Phú					x		
4	Phường Ninh Dương				x			
5	Phường Trà Cổ				x			
6	Phường Hải Hòa				x			
7	Phường Bình Ngọc				x			
8	Phường Hải Yên					x		
9	Xã Quảng nghĩa						x	
10	Xã Hải Tiến				x			
11	Xã Hải Đông				x			
12	Xã Vạn Ninh				x			
13	Xã Hải Xuân				x			
14	Xã Vĩnh Thực				x			
15	Xã Vĩnh Trung				x			
16	Xã Bắc Sơn				x			
17	Xã Hải Sơn				x			